

KẾ HOẠCH

Thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở, xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước năm 2016 trên địa bàn tỉnh Kon Tum

Tiếp tục triển khai thi hành Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2012, Luật Hòa giải ở cơ sở năm 2013 và các văn bản hướng dẫn thi hành luật; UBND tỉnh Kon Tum ban hành Kế hoạch công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL), hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở, xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước năm 2016 trên địa bàn tỉnh, với những nội dung cơ bản sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU.

1. Mục đích:

1.1. Tiếp tục triển khai có hiệu quả Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2012, Luật Hòa giải ở cơ sở năm 2013 và các văn bản hướng dẫn thi hành, Kết luận số 04-KL/TW ngày 19/4/2011 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa XI), Quyết định số 409/QĐ-TTg ngày 09/4/2012 của Thủ tướng Chính phủ, Quyết định số 1133/QĐ-TTg ngày 15/7/2013 của Thủ tướng Chính phủ và các Chương trình, Đề án, Kế hoạch liên quan đến công tác PBGDPL.

1.2. Đổi mới nội dung, hình thức PBGDPL gắn với những vấn đề dư luận quan tâm hoặc cần định hướng dư luận và nhiệm vụ chính trị của ngành, địa phương, nhất là phổ biến, quán triệt các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và của tỉnh đang có hiệu lực thi hành và các văn bản quy phạm pháp luật mới được ban hành trong năm 2015, năm 2016, qua đó nâng cao hiểu biết, ý thức tuân thủ pháp luật cũng như trách nhiệm của công dân, cơ quan nhà nước, các tổ chức xã hội, các cấp, các ngành trong việc thực thi pháp luật, đồng thời chủ động phòng và chống mọi hành vi vi phạm pháp luật, góp phần phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm trật tự kỷ cương trên địa bàn tỉnh.

2. Yêu cầu:

2.1. Quán triệt đầy đủ chủ trương, quan điểm, mục tiêu, yêu cầu của Đảng về PBGDPL, bám sát các Chương trình, Đề án về PBGDPL với việc thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của các sở, ban, ngành, đoàn thể và địa phương.

2.2. Phát huy vai trò chủ động, sự phối hợp chặt chẽ, thống nhất giữa các ngành, địa phương, huy động các nguồn lực xã hội tham gia công tác này; đảm bảo triển khai thực hiện có trọng tâm, trọng điểm, chất lượng và hiệu quả.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM.

1. Công tác phổ biến giáo dục pháp luật.

1.1. Tổ chức quán triệt, phổ biến các luật mới do Quốc hội khóa XIII thông qua và văn bản pháp luật quan trọng khác liên quan tới hoạt động và đời sống của tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp.

a. Nội dung phổ biến:

- Tập trung tổ chức quán triệt, phổ biến Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân để phục vụ tốt cuộc bầu cử Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp; phổ biến về kết quả Đại hội Đảng các cấp và công tác chuẩn bị, nội dung các văn kiện, kết quả Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XII năm 2016.

- Phổ biến các văn bản Luật được Quốc hội thông qua trong năm 2015, trọng tâm gồm: Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân; Luật Tổ chức chính quyền địa phương; Luật Tổ chức Chính phủ; Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; Luật Ngân sách Nhà nước; Luật Kiểm toán Nhà nước; Luật Nghĩa vụ quân sự... và các Luật được Quốc hội thông qua trong năm 2016; tổ chức lấy ý kiến góp ý dự thảo các văn bản pháp luật quan trọng, liên quan thiết thực, trực tiếp đến cán bộ, công chức, viên chức, người dân và doanh nghiệp.

- Tiếp tục phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật quan trọng như: Hiến pháp năm 2013; Luật Đất đai năm 2013; Luật Tiếp công dân 2013; Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2013; Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Luật Hộ tịch năm 2014; Luật Căn cước công dân năm 2014... và các văn bản liên quan.

- Phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật do các cơ quan có thẩm quyền ở Trung ương và địa phương ban hành, nhất là các văn bản liên quan chặt chẽ đến tình hình chính trị, kinh tế, xã hội ở địa phương cũng như các cơ chế, chính sách liên quan trực tiếp đến đời sống, sinh hoạt của nhân dân, trọng tâm là các quy định của pháp luật về dân sự, hình sự, hành chính, hôn nhân và gia đình, bình đẳng giới, đất đai, xây dựng, bảo vệ môi trường, lao động, giáo dục, y tế, quốc phòng, an ninh, giao thông; quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân; quyền hạn và trách nhiệm của cơ quan nhà nước, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; các quy định pháp luật mà dư luận xã hội quan tâm...

- Phổ biến các chủ trương, chính sách, văn bản về cải cách hành chính, cải cách tư pháp, xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật...

b. Đối tượng phổ biến: Tùy theo phạm vi điều chỉnh, nội dung của văn bản, các ngành, địa phương tổ chức PBGDPL cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và các tầng lớp nhân dân thuộc phạm vi quản lý, đảm bảo hiệu quả, trong đó chú trọng phổ biến pháp luật cho các đối tượng đặc thù theo quy định của Luật phổ biến, giáo dục pháp luật như: người dân ở vùng dân tộc thiểu số, miền núi, vùng sâu, vùng xa, biên giới, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, nạn nhân bạo lực gia đình, người khuyết tật, người đang chấp hành hình phạt...

c. *Hình thức phổ biến*: Lựa chọn các hình thức PBGDPL phù hợp tình hình thực tế và từng nhóm đối tượng, địa bàn, như: Phổ biến pháp luật trực tiếp; cung cấp thông tin, tài liệu pháp luật; Thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, loa truyền thanh, pa-nô, áp-phích, tranh cổ động; đăng tải thông tin pháp luật trên trang thông tin điện tử; niêm yết tại trụ sở, bảng tin của cơ quan, tổ chức, khu dân cư; Tổ chức thi tìm hiểu pháp luật; Thông qua công tác xét xử, xử lý vi phạm hành chính, hoạt động tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân; thông qua hoạt động trợ giúp pháp lý, hòa giải ở cơ sở; Lồng ghép trong hoạt động văn hóa, văn nghệ, sinh hoạt của tổ chức chính trị và các đoàn thể, câu lạc bộ, tủ sách pháp luật và các thiết chế văn hóa khác ở cơ sở; Thông qua chương trình giáo dục pháp luật trong các cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân... và các hình thức PBGDPL khác phù hợp có thể áp dụng để bảo đảm cho công tác PBGDPL đem lại hiệu quả.

- *Cơ quan thực hiện*: Các sở, ban, ngành, đoàn thể; UBND các huyện, thành phố.

- *Thời gian thực hiện*: Cả năm 2016.

Giao Sở Tư pháp căn cứ định hướng nêu trên và tình hình thực tế, định kỳ hàng quý có văn bản hướng dẫn cụ thể để các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh có cơ sở xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện.

1.2. Tiếp tục triển khai thực hiện Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật và các quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành.

a. Tiếp tục thực hiện các nội dung tại Kế hoạch số 1734/KH-UBND ngày 26/9/2012 của UBND tỉnh tổ chức thi hành Luật phổ biến, giáo dục pháp luật và các văn bản khác liên quan.

- *Cơ quan thực hiện*: Các sở, ban, ngành, đoàn thể; UBND các huyện, thành phố.

- *Thời gian thực hiện*: Năm 2016.

b. Xây dựng Kế hoạch hoạt động của Hội đồng phối hợp PBGDPL năm 2016 và tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả.

- *Cơ quan thực hiện*: Hội đồng phối hợp PBGDPL các cấp; các cơ quan, đơn vị là thành viên Hội đồng phối hợp.

- *Cơ quan phối hợp*: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- *Thời gian thực hiện*:

+ Ban hành Kế hoạch: Tháng 02 năm 2016;

+ Tổ chức thực hiện Kế hoạch: Năm 2016.

c. Triển khai thực hiện “Ngày pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam” năm 2016 (gọi tắt là Ngày Pháp luật năm 2016)

Ban hành văn bản chỉ đạo, hướng dẫn, tổ chức Ngày Pháp luật năm 2016.

- *Cơ quan thực hiện*:

+ Sở Tư pháp tham mưu ban hành Văn bản chỉ đạo tổ chức trên địa bàn tỉnh.

+ Các sở, ban, ngành, đoàn thể, UBND các huyện, thành phố hướng dẫn và tổ chức Ngày Pháp luật Việt Nam năm 2016 thuộc phạm vi quản lý.

- *Cơ quan phối hợp*: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- *Thời gian thực hiện*:

+ Ban hành văn bản chỉ đạo, hướng dẫn: Sau khi có hướng dẫn của Bộ Tư pháp, UBND tỉnh.

+ Tổ chức Ngày Pháp luật năm 2016: Ngày 09/11/2016.

1.3. Tiếp tục triển khai thực hiện Kết luận số 04-KL/TW ngày 19/4/2011 của Ban Bí thư Trung ương Đảng; Quyết định số 409/QĐ-TTg ngày 09/4/2012 của Thủ tướng Chính phủ; Quyết định số 1133/QĐ-TTg ngày 15/7/2013 của Thủ tướng Chính phủ và các Đề án khác về PBGDPL

a. Tiếp tục triển khai thực hiện Kết luận số 04-KL/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng, Quyết định số 409/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ; các nhiệm vụ được giao trong Kế hoạch số 1410/KH-UBND ngày 07/8/2012 của UBND tỉnh.

- *Cơ quan thực hiện*: Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành phố.

- *Thời gian thực hiện*: Cả năm 2016.

b. Tiếp tục tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các Đề án về PBGDPL được Thủ tướng Chính phủ ban hành theo Quyết định số 409/QĐ-TTg; Quyết định số 1133/QĐ-TTg; Đề án “Tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng, chống tham nhũng, Công ước của Liên hiệp quốc về chống tham nhũng trong cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân”; Đề án “Tuyên truyền, phổ biến cho cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân về những nội dung cơ bản của Công ước và pháp luật về các quyền dân sự, chính trị”.

- *Cơ quan, tổ chức thực hiện*: Các sở, ban, ngành, đoàn thể được giao chủ trì thực hiện Đề án.

- *Cơ quan, tổ chức phối hợp*: Các cơ quan, đơn vị, đoàn thể liên quan.

- *Thời gian thực hiện*: Theo Kế hoạch triển khai từng Đề án năm 2016.

c. Tổ chức tổng kết 05 năm thực hiện Quyết định số 409/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ và các Đề án về PBGDPL.

- *Cơ quan thực hiện*: Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành phố.

- *Thời gian thực hiện*: Năm 2016.

1.4. Sơ kết, tổng kết, kiểm tra công tác PBGDPL thuộc phạm vi quản lý.

- *Cơ quan thực hiện*: Các sở, ban, ngành, đoàn thể; UBND các huyện, thành phố.

- *Thời gian thực hiện*: Từ Quý II đến Quý IV năm 2016.

2. Công tác hòa giải ở cơ sở:

2.1. Tiếp tục tổ chức thực hiện Luật Hòa giải ở cơ sở và các văn bản khác có liên quan; Quyết định số 4077/QĐ-BTP ngày 31/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Chương trình bồi dưỡng kiến thức pháp luật, nghiệp vụ hòa giải ở cơ sở cho hòa giải viên; Kế hoạch số 2921/KH-UBND ngày 16/12/2013 của UBND tỉnh về tổ chức thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh; Chỉ thị số 01/2014/CT-UBND ngày 24/01/2014 về việc tăng cường công tác hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh.

- *Cơ quan thực hiện:* Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành phố.

- *Thời gian thực hiện:* Năm 2016.

2.2. Hướng dẫn, tổ chức Hội thi Hòa giải viên giỏi năm 2016 trên địa bàn tỉnh.

Chuẩn bị nội dung tổ chức Hội thi Hòa giải viên giỏi lần thứ 4 trên địa bàn tỉnh, đảm bảo phù hợp với điều kiện thực tế ở địa phương.

- *Cơ quan chủ trì:* Sở Tư pháp; UBND các huyện, thành phố.

- *Cơ quan, tổ chức phối hợp:* Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Quý I, II/2016 (khi có hướng dẫn của Bộ Tư pháp).

2.3. Hỗ trợ kinh phí hoạt động của tổ hòa giải và trả thù lao cho hòa giải viên theo quy định tại Quyết định số 70/2014/QĐ-UBND ngày 19/12/2014 của UBND tỉnh về việc quy định mức chi thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh.

- *Cơ quan thực hiện:* UBND các huyện, thành phố.

- *Thời gian thực hiện:* Cả năm 2016.

2.4. Tổ chức sơ kết 03 năm triển khai thực hiện Luật hòa giải ở cơ sở

- *Cơ quan thực hiện:* Các sở, ban, ngành, đoàn thể; UBND các huyện, thành phố.

- *Thời gian thực hiện:* Sau khi có hướng dẫn của Bộ Tư pháp, Sở Tư pháp hướng dẫn triển khai thực hiện.

3. Công tác chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở: Tiếp tục thực hiện một số nội dung tại mục 1, mục 4, mục 5 phần II theo Kế hoạch số 212/KH-UBND ngày 27/01/2014 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Quyết định số 09/2013/QĐ-TTg.

- *Cơ quan thực hiện:* Các cơ quan, đơn vị, địa phương được giao nhiệm vụ tại Kế hoạch.

- *Cơ quan phối hợp:* Cơ quan, tổ chức có liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Năm 2016.

4. Công tác xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước của thôn, làng, ấp, bản, cụm dân cư (hương ước, quy ước): Tăng cường chỉ đạo, hướng dẫn rà

soát, đánh giá toàn diện, theo dõi, kiểm tra việc xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước tại cơ sở.

- *Cơ quan thực hiện:* Sở Tư pháp; UBND các huyện, thành phố.

- *Thời gian thực hiện:* Năm 2016.

5. Công tác xây dựng, khai thác và quản lý tủ sách pháp luật: Đẩy mạnh công tác xây dựng, khai thác và quản lý Tủ sách pháp luật thuộc phạm vi quản lý đảm bảo các nội dung quy định tại Quyết định số 06/2010/QĐ-TTg ngày 25/01/2010 của Thủ tướng Chính phủ; Chỉ thị số 06/2011/CT-UBND ngày 01/7/2011 của UBND tỉnh.

- *Cơ quan thực hiện:* Các sở, ban, ngành, đoàn thể; UBND các huyện, thành phố.

- *Thời gian thực hiện:* Năm 2016.

III. PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM.

Ngoài trách nhiệm chung trong công tác PBGDPL, các cơ quan, đơn vị, địa phương sau còn có trách nhiệm:

1. Sở Tư pháp:

- Tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức thực hiện công tác PBGDPL theo đúng kế hoạch chung của tỉnh; Chỉ đạo các cơ quan Tư pháp cấp dưới tổ chức PBGDPL tới các cụm dân cư theo chức năng, nhiệm vụ của ngành;

- Tổ chức các hội nghị tập huấn kiến thức pháp luật và nghiệp vụ cho đội ngũ Báo cáo viên pháp luật cấp tỉnh, cấp huyện; Cán bộ pháp chế các sở, ban, ngành, doanh nghiệp Nhà nước; Tuyên truyền viên pháp luật cấp xã; cán bộ Tư pháp cấp huyện, Tư pháp - hộ tịch cấp xã; hòa giải viên ở cơ sở;

- Biên soạn, phát hành tài liệu pháp luật tới các cơ quan, đơn vị, địa phương làm tài liệu tham khảo, trong đó chú trọng các nội dung văn bản pháp luật có liên quan đến đời sống nhân dân; tài liệu hướng dẫn nghiệp vụ Tư pháp cho đội ngũ công chức Tư pháp - Hộ tịch, Tuyên truyền viên pháp luật, hòa giải viên ở cơ sở;

- Tiếp tục chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu triển khai có hiệu quả, đồng thời tổng kết việc triển khai thực hiện các Chương trình, Kế hoạch về PBGDPL như: (1) Đề án “Tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng, chống tham nhũng, Công ước của Liên hợp quốc về chống tham nhũng trong cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân từ năm 2012 đến năm 2016” (*Kế hoạch số 529/KH-UBND ngày 05/4/2012 của UBND tỉnh*); (2) Đề án “Củng cố, kiện toàn và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật đáp ứng yêu cầu đổi mới, phát triển của đất nước” (*Kế hoạch 1145/KH-UBND ngày 12/6/2013 của UBND tỉnh*); (3) Đề án “Tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật tại một số địa bàn trọng điểm về vi phạm pháp luật giai đoạn 2013 - 2016”...;

- Theo dõi, hướng dẫn, đẩy mạnh hoạt động hòa giải cơ sở; xây dựng, quản lý và khai thác tử sách pháp luật; hương ước, quy ước; tăng cường công tác trợ giúp pháp lý nhằm nâng cao nhận thức, hiểu biết pháp luật cho nhân dân, đặc biệt đối với 02 huyện nghèo (*Huyện Kon Plong, Huyện Tu Mơ Rông*) trên địa bàn tỉnh theo Nghị quyết 30a/2008/NQ-CP ngày 27/12/2008 của Chính phủ, Quyết định 52/2010/QĐ-TTg ngày 18/8/2010 của Thủ tướng Chính phủ;

- Phối hợp với Báo Kon Tum, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh duy trì chuyên mục, chuyên trang “*Pháp luật và Đời sống*”; Trợ giúp pháp lý bằng tiếng Bana và Xê đăng; phát hành Tập san Tư pháp, Thông tin phổ biến, giáo dục pháp luật nhằm đáp ứng nhu cầu tìm hiểu của các tầng lớp nhân dân trên địa bàn tỉnh.

2. Sở Giáo dục và Đào tạo:

- Tiếp tục chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu tổ chức thực hiện hiệu quả, đồng thời tổng kết việc triển khai thực hiện Đề án “*Nâng cao chất lượng công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong nhà trường giai đoạn 2013 - 2016*” trên địa bàn tỉnh.

- Tiếp tục chủ trì, phối hợp tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch phối hợp số 1169/KHPH-SGDĐT-STP, ngày 12/10/2011 của Sở Giáo dục và Đào tạo và Sở Tư pháp về tăng cường công tác PBGDPL trong trường học; Phối hợp với các ngành Công an, Văn hóa, Thể thao và thông tin, Tỉnh đoàn tăng cường công tác phổ biến pháp luật cho các đối tượng là học sinh, sinh viên các nội dung về phòng chống tội phạm, các tệ nạn xã hội, pháp luật về bảo đảm trật tự an toàn giao thông đường bộ... và các quy định pháp luật khác có liên quan trực tiếp đến cuộc sống, việc học tập.

3. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

- Tiếp tục chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu tổ chức thực hiện hiệu quả, đồng thời tổng kết việc triển khai thực hiện Đề án “*Tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho người dân nông thôn và đồng bào dân tộc thiểu số giai đoạn 2013 - 2016*” trên địa bàn tỉnh;

- Phối hợp với các cơ quan có liên quan và chỉ đạo các đơn vị trực thuộc tiếp tục phổ biến các văn bản pháp luật như: Luật bảo vệ và phát triển rừng năm 2004; Nghị định số 157/2013/NĐ-CP ngày 11/11/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về quản lý rừng, phát triển rừng, bảo vệ rừng và quản lý lâm sản; Nghị định số 40/2015/NĐ-CP ngày 27/4/2015 của Chính phủ về sửa đổi Nghị định 157/2013/NĐ-CP... và các văn bản khác liên quan.

4. Sở Lao động, Thương binh và Xã hội:

- Tiếp tục chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu tổ chức thực hiện hiệu quả, đồng thời tổng kết việc triển khai thực hiện Đề án “*Tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho người lao động và người sử dụng lao động trong các loại hình doanh nghiệp giai đoạn 2013 - 2016*” trên địa bàn tỉnh theo Kế hoạch số 2159/KH-UBND ngày 22/11/2012 của UBND tỉnh;

- Tăng cường phổ biến có hiệu quả các quy định như: Bộ luật lao động; Luật bình đẳng giới; Luật phòng, chống bạo lực gia đình; Luật bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em; Luật giáo dục nghề nghiệp; Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng (sửa đổi, bổ sung); Luật người khuyết tật... và các văn bản khác liên quan.

5. Thanh tra tỉnh:

- Tiếp tục chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu tổ chức thực hiện hiệu quả, đồng thời tổng kết việc triển khai thực hiện Đề án “*Tiếp tục tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật về khiếu nại, tố cáo ở xã, phường, thị trấn giai đoạn 2013 -2016*” trên địa bàn tỉnh theo Kế hoạch số 2077/KH-UBND ngày 20/9/2013 của UBND tỉnh. Phối hợp tổ chức thực hiện có chất lượng Kế hoạch 529/KH-UBND ngày 05/4/2012 của UBND tỉnh.

- Tăng cường phổ biến có hiệu quả các văn bản pháp luật như: Luật thanh tra; Luật khiếu nại; Luật tố cáo; Luật phòng, chống tham nhũng (sửa đổi, bổ sung); Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí... và các văn bản hướng dẫn thi hành.

6. Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh:

- Tiếp tục chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu tổ chức thực hiện hiệu quả, đồng thời tổng kết việc triển khai thực hiện Đề án “*Tăng cường phổ biến, giáo dục pháp luật cho cán bộ, nhân dân vùng biên giới giai đoạn 2013 - 2016*” trên khu vực biên giới tỉnh Kon Tum theo Kế hoạch số 343/KH-UBND ngày 21/02/2014 của UBND tỉnh.

- Tăng cường phổ biến các văn bản pháp luật có ảnh hưởng sâu rộng đến ý thức tự tôn dân tộc, phục vụ khối đại đoàn kết dân tộc, nâng cao nhận thức pháp luật về biên giới lãnh thổ cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và nhân dân, như: Luật biên giới quốc gia; Luật biển Việt Nam; Nghị định số 112/2014/NĐ-CP ngày 21/11/2014 của Chính phủ quy định về quản lý cửa khẩu biên giới đất liền; Nghị định số 169/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý, bảo vệ biên giới quốc gia...

7. Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh:

- Tiếp tục chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tham mưu tổ chức thực hiện hiệu quả, đồng thời tổng kết việc triển khai thực hiện Đề án “*Tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trên sóng Phát thanh - Truyền hình giai đoạn 2013 - 2016*” trên địa bàn tỉnh.

- Thường xuyên phát sóng, đăng tải những nội dung cơ bản của các văn bản pháp luật mới được ban hành. Chú trọng biểu dương các nhân tố tích cực, điển hình tiên tiến trong chấp hành pháp luật, kịp thời phê phán vụ việc vi phạm pháp luật góp phần bảo vệ trật tự kỷ cương, tăng cường pháp chế trên địa bàn tỉnh.

8. Các sở, ban, ngành khác: Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và lĩnh vực quản lý nhà nước thuộc cơ quan, đơn vị mình, lựa chọn nội dung các văn bản pháp luật phù hợp để tổ chức phổ biến theo đúng tinh thần Nghị định số 24/2014/NĐ-CP, ngày 04/04/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Kế hoạch số 1410/KH-UBND ngày 07/8/2012 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Chương trình hành động thực hiện Kết luận số 04-KL/TW ngày 19/4/2011 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa XI).

9. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên:

- Tiếp tục chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu tổ chức thực hiện hiệu quả, đồng thời tổng kết việc triển khai thực hiện Đề án “*Tiếp tục xây dựng và đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động chấp hành pháp luật trong cộng đồng dân cư*” giai đoạn 2013 - 2016 trên địa bàn tỉnh.

- Tăng cường công tác PBGDPL cho hội viên, đoàn viên của tổ chức mình; phối hợp các ban, ngành liên quan phổ biến và vận động nhân dân thực hiện nghiêm chỉnh các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

10. Đề nghị Hội Luật gia tỉnh: Tiếp tục chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu tổ chức thực hiện hiệu quả, đồng thời tổng kết việc triển khai thực hiện Đề án “*Xã hội hóa công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và trợ giúp pháp lý giai đoạn 2013 - 2016*” theo Kế hoạch số 3323/KH-UBND ngày 26/12/2014 của UBND tỉnh.

11. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:

- Tăng cường đẩy mạnh công tác PBGDPL tại địa phương mình, đồng thời chỉ đạo Phòng Tư pháp cùng cấp thực hiện đúng vai trò chủ trì, phối hợp chặt chẽ với các phòng, ban, đoàn thể triển khai thực hiện đảm bảo nội dung, hình thức, đối tượng, địa bàn thuộc phạm vi quản lý, đạt hiệu quả.

- Chỉ đạo Phòng Tư pháp cùng cấp tăng cường tham mưu tiếp tục kiện toàn tổ chức và hoạt động Hội đồng phối hợp PBGDPL theo quy định của Luật phổ biến, giáo dục pháp luật và các văn bản khác có liên quan, đặc biệt quan tâm củng cố, kiện toàn đội ngũ cán bộ làm công tác PBGDPL, Báo cáo viên pháp luật cấp huyện, Tuyên truyền viên pháp luật cấp xã, hòa giải viên ở cơ sở; theo dõi, hướng dẫn hoạt động của các Tổ hòa giải ở cơ sở; thường xuyên rà soát, sửa đổi, bổ sung hương ước, quy ước; đẩy mạnh công tác quản lý, khai thác Tủ sách pháp luật ở cơ sở... nhằm không ngừng phát huy vai trò của các hoạt động này đối với công tác phổ biến kiến thức, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật cho cán bộ và nhân dân.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN.

1. Để công tác PBGDPL có hiệu quả theo phân cấp quản lý ngân sách, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương dành một khoản kinh phí thỏa đáng phục vụ cho công tác này.

2. Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, UBND các huyện, thành phố, căn cứ kế hoạch này xây dựng kế hoạch (*xong trước tháng 3/2016*), tổ chức triển khai phù hợp với tình hình thực tế của cơ quan, đơn vị, địa phương mình.

3. Định kỳ 06 tháng, năm báo cáo kết quả về UBND tỉnh (*qua Sở Tư pháp*) để tổng hợp, báo cáo chung. Giao Sở Tư pháp có trách nhiệm hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra tình hình thực hiện; định kỳ tổng hợp tình hình báo cáo UBND tỉnh biết, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- UBND và HDPH các huyện, thành phố;
- Lưu VT-NC₄.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lại Xuân Lâm